

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HS-ST

Ngày: 05-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải.
2. Ông Bùi Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Xuân Long – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 11 và ngày 05 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 320/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn Ng**, sinh năm 2001, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số A, đường B, tổ C, khóm D, phường D1, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn T và mẹ không xác định; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 18/02/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 13/QĐ-TA, với thời hạn 13 tháng, chấp hành xong ngày 21/01/2021.

Nhân thân: Ngày 08/5/2022, bị Ủy ban nhân dân phường D1, thành phố Cao Lãnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC, với số tiền 400.000 đồng, về hành vi "Gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư".

Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Trần Trung H, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Nơi làm việc: Công an phường D1, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ A, khóm B, Phường C, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp. Nơi làm việc: Công an phường D1, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Tấn S, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số A, đường B, tổ C, khóm D, phường D1, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp. Nơi làm việc: Ban bảo vệ dân phố phường D1, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Thành T, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ A, khóm B, phường D1, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp. Nơi làm việc: Ban bảo vệ dân phố phường D1, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Tấn T, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số A, đường B, tổ C, khóm D, phường D1, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Chí B, sinh năm 1991 (có mặt).

Nơi cư trú: Số A, đường B, tổ C, khóm D, phường D1, thành phố E, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 19 giờ 30 phút ngày 25/4/2022, Công an phường D1, thành phố E nhận được điện thoại tin báo của anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1993, cư trú tại số Số A, đường B, tổ C, khóm D, phường D1, thành phố E về việc: Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Ng ở gần nhà anh T có dấu hiệu say xỉn, ở trần, mặc quần đùi, không mang dép, tay cầm 01 con dao yếm có lưỡi bằng kim loại màu đen dài 23cm, cán bằng kim loại màu trắng dài 12cm đến khu vực bờ kè sông E, phía sau nhà của anh T gặp anh T hỏi: Ai nói gì tao, anh T trả lời: Có ai nói gì đâu và khuyên Ng say rượu rồi về ngủ đi. Lúc này, anh T đứng cách Ng 01 xe mô tô, tay phải Ng cầm dao chém 01 cái ngang người nhưng anh T lùi lại né được, Ng đâm tiếp 01 cái thì anh T lùi lại không trúng, Ng đi vòng qua xe mô tô chém anh T nhưng Ng bị trượt chân té ngã, anh T chạy ra trước vào nhà đóng cửa lại và gọi điện thoại trình báo Công an phường D1. Lúc này, Ng tiếp tục cầm dao tự chế đến cửa sau nhà anh T gõ cửa hỏi: Mà muốn gì ra đây, anh T không dám trả lời mà đứng ở trong nhà chờ lực lượng Công an đến giải quyết.

Nhận được nguồn tin, anh Lê Đức H là Phó Trưởng Công an phường D1 đang trực chỉ huy đã phân công 02 Cảnh sát khu vực là anh Trần Trung H (trực

ban) và Nguyễn Hoàng L (trực chiến) cùng 02 bảo vệ dân phố là anh Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn S đến xử lý vụ việc (tất cả đều mặc trang phục Ngành). Khi đến khu vực nhà của Ng thì dừng lại, bất ngờ Ng từ dưới mé sông trên tay cầm dao tự chế đi lên chửi thề tục lực lượng Công an đến làm nhiệm vụ. Ng cầm dao rượt đuổi anh Trần Trung H phải bỏ chạy 40m, còn Ng rượt đuổi anh H được khoảng 10m thì quay lại tiếp tục rượt đuổi anh Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn S phải bỏ chạy 35m dừng lại. Anh H thấy vậy nên điện thoại báo Lãnh đạo Công an Phường để cho lực lượng hỗ trợ. Lãnh đạo Công an phường D1 điện thoại báo Công an thành phố E cử lực lượng Cảnh sát 113 hỗ trợ truy bắt thì Ng đã đem hung khí bỏ đi khỏi nơi cư trú.

Ngày 27/4/2022, Công an phường D1 chuyển hồ sơ đến Cơ quan điều tra Công an thành phố E điều tra, xác minh.

Ngày 29/4/2022, Nguyễn Văn Ng giao nộp công cụ gây án cho Công an phường D1 là 01 con dao yếm có lưỡi bằng kim loại màu đen dài 23cm, cán bằng kim loại màu trắng dài 12cm.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung đã nêu trên, phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, vật chứng thu giữ, biên bản nhận dạng hung khí gây án, biên bản, sơ đồ, bản ảnh dựng lại hiện trường, lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 86/CT-VKS-TPCL, ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ng về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản dựng lại hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Lúc 19 giờ 30 phút, ngày 25/4/2022, lực lượng Công an phường D1, thành phố E gồm Trần Trung H (trực ban), Nguyễn Hoàng L (trực chiến), cùng 02 bảo vệ dân phố là Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn S được phân công đến tổ B, khóm D, phường D1, thành phố E để ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật của Nguyễn Văn Ng gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư, thì Ng dùng vũ lực là con dao yếm truy đuổi, cản trở lực lượng Công an phường D1 đang thực hiện công vụ.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý hành chính. Bị cáo có hành vi dùng vũ lực là con dao yếm truy đuổi, cản trở lực lượng Công an phường D1 đang thực hiện công vụ.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo phạm tội “Chống người thi hành công vụ” như Cáo trạng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Ng đã phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Điều 330. Tội chống người thi hành công vụ

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý hành chính mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian học tập, cải tạo, trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời, cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên không xem xét.

[5] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao yếm có lưỡi bằng kim loại màu đen dài 23cm, cán bằng kim loại màu trắng dài 12cm là công cụ dùng vào việc phạm tội.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Ng gây mất trật tự công cộng nhưng tính chất nguy hiểm cho xã hội không đáng kể, mức độ không lớn, chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 24/10/2022, Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ đề nghị Công an thành phố Cao Lãnh xử phạt vi phạm hành chính đối với Ng về hành vi "Gây mất trật tự công cộng khu dân cư" theo Nghị định: 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tại phiên tòa, như đã phân tích nêu trên là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí theo quy định Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ng phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao yếm có lưỡi bằng kim loại màu đen dài 23cm, cán bằng kim loại màu trắng dài 12cm.

(Hiện vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh quản lý theo biên bản giao nhận, vật chứng ngày 10/11/2022).

- Về án phí: Căn cứ Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn Ng được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Phạm Thanh Hiền**